**Thứ Hai ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 100 Sinh hoạt dưới cờ**

**Hưởng ứng phong trào: An toàn trong cuộc sống**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS biết chào cờ là một hoạt động đầu tuần không thể thiếu của trường học. Lắng nghe lời nhận xét của cô giáo về tuần 33 và về kế hoạch tuần 34

- Rèn kĩ năng tập hợp đội hình theo liên đội, kĩ năng hát Quốc ca.

- Tự tin thể hiện năng khiếu, sở trường của mình qua việc biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

- Biết được nhưng mối nguy cơ bị bắt cóc có thể xảy đến đối với bản thân và bạn bè.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**- Năng lực riêng:**Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị lạc, bị bắt cóc.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, quần áo gọn gàng, lịch sự,..

**2. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  ***b. Cách tiến hành:*** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức**  ***a. Mục tiêu:*** HS tham gia hưởng ứng phong trào an toàn trong cuộc sống.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - GV Tổng phụ trách Đội tổ chức buổi sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề Hưởng ứng phong trào An toàn trong cuộc sống:  *+ Xem trình diễn tiểu phẩm về Phòng tránh bị bắt cóc.*  *+ GV mời một số HS nêu cảm nghĩ sau khi xem trình diễn tiểu phẩm.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png*+ GV nhấn mạnh HS cần nâng cao ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những tình huống bị bắt cóc.*  **III. Hoạt động củng cố- nối tiếp:**  - Cho HS nhắc lại các nội dung  - Dặn dò HS về nhà tiếp tục rèn thêm các tiết mục  - Chuẩn bị bài sau. | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS quan sát, nêu cảm nghĩ.  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..**

**Thứ Hai ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 331+332 Bóp nát quả cam**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.

- Hiểu nghĩa các từ trong bài. Nắm được diễn biến câu chuyện. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi anh hùng Trần Quốc Toản tuổi nhỏ, chí lớn, giàu lòng yêu nước, căm thù giặc.

- Củng cố kĩ năng sử dụng câu hỏi Ở đâu? Bao giờ?.

- Củng cố kĩ năng nói lời ngạc nhiên, thán phục.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**- Năng lực riêng**: Bày tỏ sự yêu thích với hình ảnh đẹp đẽ của nhân vật người anh hùng thiếu niên Trần Quốc Toản.

**3. Phẩm chất:** Tự hào về người anh hùng nhỏ tuổi của đất nước Việt Nam.

\*Giáo dục quốc phòng- an ninh: Giới thiệu thêm một số tấm gương anh hung nhỏ tuổi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: *Truyện Bóp nát quả cam kể về một anh hùng thiếu niên đánh giặc cứu nước. Đó là Trần Quốc Toản. Trần Quốc Toản sống cách chúng ta hơn 700 năm. Là em của Trần Nhân Tông, khi đất nước có giặc, Quốc Toản còn nhỏ tuổi nhưng đã lập được một đội quân, dũng cảm tham gia trận chiến, laaoj nhiều chiến công, góp phần cùng quân và dân nhà Trần chiến thắng giặc Nguyên.*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Đọc thành tiếng***  ***a. Mục tiêu:*** HS đọc trơn truyện *Bóp nát quả cam*. Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ. Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.  ***b. Cách tiến hành :***  - GV đọc mẫu bài đọc:  + Đọc trơn bài, phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu, giữa các cụm từ.  + Biết đọc phân biệt lời người kể chuyện, lời các nhân vật.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *giặc Nguyên, Trần Quốc Toản, vương hầu.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 4 đoạn như SGK đã đánh số.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *xâm chiếm, căm giận, thuyền rồng, xăm xăm, lăm le,…*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 4 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  ***Hoạt động 2: Đọc hiểu***  ***a. Mục tiêu:*** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 132.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu 4 HS đọc 4 câu hỏi trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Giặc Nguyên có âm mưu gì đối với nước ta?*  + HS2 (Câu 2): *Quốc Toản quyết gặp vua để làm gì?*  + HS3 (Câu 3): *Nhà vua khen và ban thưởng cho Quốc Toản như thê nào?*  + HS4 (Câu 4): *Chi tiết Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam nói lên điêu gì?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời: *Qua câu chuyện, các em hiểu gì về Trần Quốc Toản?*  \*Giáo dục quốc phòng- an ninh: Giới thiệu thêm một số tấm gương anh hung nhỏ tuổi.  Đó là những nữ anh hùng bất khuất, kiên trung như Võ Thị Sáu, Mạc Thị Bưởi, 10 cô gái ngã ba Đồng Lộc. Đó là những thanh niên tràn đầy lý tưởng của thế hệ Hồ Chí Minh như Lý Tự Trọng, Trần Văn Ơn, Nguyễn Văn Trỗi.  ***Hoạt động 3: Luyện tập***  ***a. Mục tiêu:*** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK 132.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời 2 HS đọc yêu cầu 2 bài tập:  + HS1 (Câu 1): Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:  a. Nhà vua họp bàn việc nước ở dưới thuyền rồng.  b. Sáng nay, Trần Quốc Toản quyết đến gặp vua.  c. Vừa lúc ấy, vua cùng các vương hầu bước ra.  + HS2 (Câu 2): *Hãy nói lời ngạc nhiên, thán phục của em khi đọc câu chuyện trên.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài mới  - Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải:  *+ Giặc Nguyên: nhà Nguyên – triều đình do người Mông Cổ lập ra ở Trung Quốc, bấy giờ đang âm mưu xâm lược nước ta.*  *+ Trần Quốc Toản: Em của vua Trần Nhân Tông, tuổi còn trẻ đã lập nhiều công lớn trong kháng chiến chống giặc Nguyên.*  *+ Vương hầu: người có tước vị cao do vua ban.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1: Giặc Nguyên cho sứ thân sang nước ta, giả vờ mượn đường để xâm chiếm.*  *+ Câu 2: Quốc Toản quyết gặp vua đe xin vua cho đánh vì cho giặc mượn đường là mất nước.*  *+ Câu 3: Nhà vua khen Quốc Toản còn trẻ đã biết lo việc lớn, rồi ban cho Quốc Toản một quả cam.*  *+ Câu 4: Chi tiết đó nói lên lòng căm giận quân giặc của Quốc Toản. Quốc Toản chỉ nghĩ đến đất nướcc đang bị quân giặc giày xéo, lòng đầy căm hận, vô tình bóp nát quả cam.*  - HS trả lời: *Qua câu chuyện, các em hiểu Trần Quốc Toản là một thiếu niên yêu nước. Trần Quốc Toản tuổi nhỏ mà đã biêt lo cho dân cho nước.*   * Học sinh lắng nghe   - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận.  - HS trình bày:  *+ Câu 1:*  *• HS 1: - Nhà vua họp bàn việc nước ở dưới thuyền rồng.*  *HS 2: - Nhà vua họp bàn việc nước ở đâu?*  *• HS 1: - Sáng nay, Quốc Toản quyết đến gặp vua.*  *HS 2: - Khi nào Quốc Toản quyết đến gặp vua?*  *• HS 1: - Vừa lúc ấy, vua cùng các vương hầu bước ra.*  *HS 2: - Khi nào / Bao giờ / Lúc nào vua cùng các vương hầu bước ra?*  *+ Câu 2: Câu nói hay quá! Quốc Toản thật đáng khâm phục!*  *-* HS thực hiện theo yêu cầu của GV  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Hai ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 166 Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (t1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập tổng hợp về số có ba chữ số: đếm, đọc, viết, so sánh, phân tích số thành các trăm, chục, đơn vị trong phạm vi 1000.

- Thực hiện cộng, trừ các số trong phạm vi 1000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:** Qua việc hệ thống giải các bài toán liên quan thực tế, HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

**b. Phẩm chất:**Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’  23’  5’ | **I. Hoạt động khởi động:**  ***Mục tiêu:*** Tạo tâm thế vui tươi, hứng thú cho hs vào bài*.*  ***Cách tiến hành***  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “ Sút bóng vào đích”  - Cách chơi: HS giúp cầu thủ tìm đúng đáp án của các câu hỏi để đưa bóng vào được khung thành. Mỗi lần chọn đúng đáp án là 1 lần ghi bàn.  **1.** Số 874 đọc là?  A. Tám trăm bẩy bốn B. Tám trăm bảy mươi tư  **2.** 503 = 500 + 30  A. Đúng B. Sai  **3.** 285 + 613 = ?  A. 898 B. 897  **4.** 967 – 325 = ?  A. 682 B. 642  - Dẫn dắt vào bài.  **II. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  ***Mục tiêu***: HS củng cố, hoàn thiện kiến thức, kĩ năng áp dụng vào giải bài tập  **Bài tập 1 :**  ***Mục tiêu***: HS được củng cố về đọc, viết, cấu tạo số có 3 chữ số  ***Cách tiến hành***  \* Chơi trò chơi “Ghép thẻ” :  - Mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4: ghép các thẻ thích hợp và đọc kết quả.  - GV gọi đại diện 2 nhóm lên trình bày bảng phụ. Mời 1 HS hỏi, đại diện các nhóm sẽ trả lời  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, bổ sung  - Hỏi:Với một số có 3 chữ số ta có những cách biểu diễn nào?  🡺GV chốt: Như vậy, ta có thể dùng nhiều cách khác nhau để biểu diễn số.  **Bài tập 2 :**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng đếm hình tam giác, hình tứ giác, khối trụ và khối cầu .  - GV yêu cầu HS đọc đề bài tập a và cho biết đề yêu cầu làm gì?  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 trong 2 phút để trả lời câu hỏi: Có bao nhiêu hình tam giác? Bao nhiêu hình tứ giác ?  -GV nhận xét .  - GV yêu cầu HS đọc đề bài tập b và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  -GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi trong 2 phút để trả lời câu hỏi: Có bao nhiêu khối trụ ? Bao nhiêu khối cầu ?  -GV nhận xét .  ***Bài 3:***  ***Mục tiêu****:* Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép trừ.  ***Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài và cho biết đề bài cho ta biết gì? Đề bài hỏi gì?  + Có bao nhiêu đường gấp khúc từ A đến ?  + Các đường gấp khúc đó được tạo bởi mấy đoạn thẳng?  -GV yêu cầu HS đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG vào vở.  -GV nhận xét bổ sung  - Hỏi: Để tính độ dài đường gấp khúc ta làm thế nào?  **III. Hoạt động Củng cố-nối tiếp:**  - Bài học hôm nay, em được học thêm điều gì?  - Điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hàng ngày?  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe  - HS trả lời: B  - HS trả lời: B  - 503=500+3  - HS trả lời: A.898  - HS trả lời: B  - HS nghe  - HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm lên trình bày.  + Cách biểu diễn của số 153?  TL: 1 tấm thẻ 100 ô vuông, 5 thẻ 1 chục ô vuông và 3 ô vuông rời, tất cả là 153 ô vuông, biểu diễn số 153.  + Số 135 biểu diễn bằng tổng các trăm, chục, đơn vị như thế nào?  TL: 135 = 100 + 30+5  + Số 135 gồm mấy trăm? Mấy chục? Mấy đơn vị?  TL: 135 gồm 1 trăm, 3 chục và 5 đơn vị.  - Đại diện nhóm trình bày  - HS trả lời: biểu diễn thông qua số lượng; biểu diễn dùng kí hiệu; biểu diễn dùng lời; biểu diễn bằng các trăm, chục, đơn vị.  - HS đọc đề và trả lời  - HS thảo luận và trả lời  - Chú ý lắng nghe  - HS đọc đề bài và trả lời câu hỏi  - HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - HS chú ý  -1 HS đọc đề bài và trả lời câu hỏi.  + Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG .  +Có 5 đường gấp khúc từ A đến B  + Đường gấp khúc từ A đến G được tạo bởi 5 đoạn thẳng.  - HS chú ý lắng nghe  - HS trả lời: Để tính độ dài đường gấp khúc ta tính tổng độ dài các đoạn thẳng tạo nên đường gấp khúc đó.lắng nghe  - HS nêu ý kiến.  - HS nêu ý kiến.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Hai ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tự nhiên và xã hội**

**Tiết 67 Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai (tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nêu được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

- Nêu được một số việc làm để thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực riêng:**

- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai khi quan sát tranh ảnh, video hoặc quan sát thực tế.

- Luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức thực hiện phòng tránh rủi ro thiên tai và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

- Có ý thức quan tâm, tìm hiểu hiện tượng thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Các hình trong SGK. Một số tranh ảnh, video clip về tác hại thiên tai gây ra và cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Các bộ thẻ chữ/thẻ hình để hoạt động nhóm.

**2. Đối với HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập, thước, kéo,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới trực tiếp vào bài Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai (Tiết 2).  **II. Hoạt động luyện tập-vận dụng:**  ***Hoạt động 4: Liên hệ thực tế về các việc làm của em để phòng tránh rủi ro thiên tai***  ***a. Mục tiêu:*** Liên hệ được với thực tế bản thân và gia đình về các biện pháp ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trang 123 SGK: *Những hiện tượng thiên tai nào thường xảy ra ở địa phương em? Em và gia đình đã làm gì để phòng tránh rủi ro thiên tai đó?*  - HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện một số HS trả lời.  - GV nhận xét, đánh giá.  ***Hoạt động 5: Thực hành xử lí một số tình huống ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai khi ở trường***  ***a. Mục tiêu:***  - Thực hành luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai thường xảy ra ở địa phương.  - Bình tĩnh, có ý thức thực hiện theo các hướng dẫn an toàn và các quy định chung.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV tổ chức cho HS luyện tập một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai:  *1. Luyện tập ứng phó trong tình huống gió mạnh (lúc giông bão) khi ở ngoài trời*  - GV nêu tình huống: *Khi đang ở sân trường thì gió bất ngờ thổi mạnh làm cây cối nghiêng ngả và bụi bay khắp nơi. Em và các bạn sẽ làm gì?*  - GV hướng dẫn HS xác định một số địa điểm thực tế gần sân trường: cây to, nhà để xe mái tôn hoặc không chắc chắn, các dãy nhà có phòng học kiên cố (có dãy nhà gần nơi em đang đứng, có dãy nhà xa nơi em đứng).Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png  - GV cho HS luyện tập xử lí tình huống: GV cho một số HS cầm biển (ghi vào tờ A4) một số địa điểm nói trên, một HS đóng vai xử lí tình huống đứng ở một vị trí nào đó ở sân trường. Khi GV hô “gió mạnh”, HS này sẽ di chuyển nhanh nhất đến dãy nhà kiên cố (tránh trú dưới cây, dưới nhà không chắc chắn; tránh di chuyển gần nơi có thể bị cành cây, mái tôn gãy đổ rơi vào).  *2. Luyện tập ứng phó trong tình huống mưa to, sấm chớp khi đang ở trong lớp*  - GV nêu tình huống: *Khi các em đang ở trong lớp thì có mưa to, gió mạnh, sấm sét. Các em cần làm gì trong tình huống này?*  - GV mời đại diện một số HS nêu các ý kiến khác nhau.  - GV hướng dẫn HS quan sát cụ thể thực tế phòng học, HS nhận ra có những rủi ro có thể xảy ra khi mưa to, gió mạnh, sấm sét: cửa va đập vào người; cửa kính bị vỡ; mưa hắt vào ướt người, sách vở; đứng gần ổ điện có thể nguy hiểm,... Từ đó xác định các việc cần làm (đóng chặt các cửa; tránh xa, không đứng gần các cửa, ổ, đường dây điện,...).  ***Hoạt động 6: Thực hành xử lí được một số tình huống ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai ở địa phương***  ***a. Mục tiêu:***  ,  - Vận dụng kiến thức đã học về cách úng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai để xử lí tình huống.  - Thực hành luyện tập được một số cách ứng phó, giảm nhẹ thiên tai thường xảy ra ở địa phương.  ***b. Cách tiến hành***:  Làm việc nhóm  - GV yêu cầu HS đọc hai tình huống trong SGK trang 124 và trả lời câu hỏi: *Nếu là các bạn trong những tình huống dưới đây, em sẽ làm gì? Vì sao? Hãy cùng các bạn đóng vai xử lí tình huống.*Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png  - GV và HS đưa ra các tình huống khác thường xảy ra ở địa phương. HS trao đổi trong nhóm về cách xử lí tình huống và cách thể hiện khi đóng vai.  Làm việc cả lớp  - GV mời đại diện nhóm trình bày trước lớp về việc xử lí tình huống của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét việc thực hiện của các nhóm.  ***Hoạt động 7: Thực hành viết hoặc vẽ về một số việc cần làm để phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai***  ***a. Mục tiêu:*** Thực hành vận dụng được kiến thức phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai để viết, vẽ tranh và giới thiệu cho người khác.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS:  + Lựa chọn chủ đề để viết, vẽ.  + Giới thiệu với các bạn trong nhóm về bài viết, bức tranh của mình, trong đó nêu lí do em lựa chọn vấn đề này.  - GV mời đại diện HS trình bày bài viết, vẽ về một số việc cần làm để phòng tránh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.  - GV cho HS tự đọc phần kiến thức chủ chốt trong SGK trang 163.  - GV nhấn mạnh*: Khi có thiên tai, đặc biệt cần nhất là đảm bảo an toàn cho bản thân và những người khác.*  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Nhận xét tiết học  - Tuyên dương HS | - HS chú ý lắng nghe  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, thực hành.  - HS trả lời: *Khi đang ở sân trường thì gió bất ngờ thổi mạnh làm cây cối nghiêng ngả và bụi bay khắp nơi. Em và các bạn sẽ đóng cửa sổ,...*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS luyện tập xử lí tình huống.  - HS trả lời: *Khi em đang ở trong lớp thì có mưa to, gió mạnh, sấm sét. Em cần đứng xa ổ điện, đóng cửa sổ,...*  - HS lắng nghe, quan sát.  - HS trả lời:  *+ TH1: Em sẽ khuyên các bạn không nên lội qua mà hãy đợi có người lớn đến gần đó để kêu họ giúp, hoặc có thể quay lại trường ngồi đợi để bố mẹ tới đón. Vì lúc này dòng suối rất nhiều nước và siết nên chúng ta lội qua rất nguy hiểm.*  *+ TH2: Em sẽ khuyên các bạn không nên chui vào cây trú mưa vì nếu có sấm sét sẽ rất nguy hiểm.*  - HS đưa ra thêm tình huống, xử lí tình huống và đóng vai.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 333 + 334 Nghe - viết: Bé chơi**

**Ôn các chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ ch, tr; dấu hỏi, dấu ngã.

- Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đầu nét, nối chữ đúng quy định.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**b. Năng lực riêng:** Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

**3. Phẩm chất :** Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: Trong tiết học ngày hôm nay, chúng ta sẽ: Nghe - viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Làm đúng bài tập lựa chọn: Điền chữ ch, tr; dấu hỏi, dấu ngã. Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ. Chúng ta cùng vào bài học.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Nghe – viết***  ***a. Mục tiêu:***Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV nêu yêu cầu: Nghe – viết đúng trích đoạn bài thơ Bé chơi (42 chữ).  - GV đọc mẫu 8 dòng thơ.  - GV mời 1 HS đọc lại 8 dòng thơ.  - GV hướng dẫn thêm HS:  + Về nội dung: Bài thơ nói về các bạn nhỏ chơi trò chơi nghề nghiệp ( làm thợ nề, thợ mỏ, thợ hàn, thầy thuốc,…)  + Về hình thức hình thức, bài thơ có 8 dòng. Chữ đầu tiên và đầu mỗi dòng viết hoa. Chữ từ đầu tên bài có thể viết từ ô thứ 4 tính từ lề vở. Chữ đầu mỗi dòng viết từ ô 3.  - GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: đào lên, nối nhịp cầu, thầy thuốc,…  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  Hoạt động 2: Điền chữ ch,tr; dấu hỏi, dấu ngã  a. Mục tiêu: HS ch,tr; dấu hỏi, dấu ngã  b. Cách tiến hành:  - GV chọn cho HS làm Bài tập 2a và nêu yêu câu bài tập: Chọn chữ ch hay tr:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2, mời 2 HS lên bảng làm bài.  - GV yêu cầu HS đọc lại câu văn thơ khi đã điền chữ hoàn chỉnh.  ***Hoạt động 3: Tìm tiếng bắt đầu bằng chữ ch,tr; có dấu hỏi, dấu ngã***  ***a. Mục tiêu:*** HS tìm tiếng bắt đầu bằng chữ ch,tr; có dấu hỏi, dấu ngã  ***b. Cách tiến hành:***  - GV chọn cho HS làm Bài tập 3b và nêu yêu câu bài tập: Tìm tiếng có dấu hỏi hay dấu ngã có nghĩa như sau:  + Cây nhỏ, thân mềm, làm thức ăn cho trâu, bò, ngựa,...  + Đập nhẹ vào vật cứng cho kêu thành tiếng.  + Vật dùng để quét nhà.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở Luyện viết 2, mời 2 HS lên bảng làm bài.  ***Hoạt động 4: Ôn tập, củng cố cách viết các chữ hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2)***  ***a. Mục tiêu:***Ôn lại các chữ A, M, N, Q, V viết hoa (kiểu 2) cỡ vừa và nhỏ. Biết viết hoa các tên riêng, từ ứng dụng (Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh) cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đầu nét, nối chữ đúng quy định.  ***b. Cách tiến hành:***  \* Hướng dẫn quan sát và nhận xét:  - GV chỉ các chữ mẫu viết hoa A, M, N, Q, V (kiểu 2) trong khung chữ và nêu yêu cầu bài tập: Ôn các chữ hoa kiểu 2; Viết câu ứng dụng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png- GV chỉ từng chữ mẫu, miêu tả nhanh theo chiều chuyển độn của mũi tên các chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2).  - GV yêu cầu HS viết các chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2) vào vở Luyện viết 2.  \* Hướng dẫn viết tên riêng – từ ứng dụng:  - GV mời 1 HS đọc từ ứng dụng: Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.  - GV giải thích cho HS: Nguyễn Ái Quốc là tên bí danh của Bác Hồ khi hoạt động ở nước ngoài.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ A, M, N, Q, V (kiểu 2), H, C (cỡ nhỏ) và các chữ g, y, h cao 2.5 li. Chữ t cao 1.5 li. Những chữ còn lại cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu nặng đặt dưới ê (Việt), dấu ngã đặt trên ê (Nguyễn),...  - GV yêu cầu HS viết vào vở Luyện viết 2.  - GV nhận xét, đánh giá nhanh 5-7 bài.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn HS về nhà tiếp tục hoàn thành vở luyện viết.  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS luyện phát âm, viết nháp các từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS tự chữa lỗi.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài vào vở, lên bảng làm bài.  - HS trình bày: trăng, trở, chân, trời, trăng.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài vào vở, lên bảng làm bài.  - HS trình bày:  + Cây nhỏ, thân mềm, làm thức ăn cho trâu, bò, ngựa,...: cỏ.  + Đập nhẹ vào vật cứng cho kêu thành tiếng: gõ.  + Vật dùng để quét nhà: chổi.  - HS quan sát.  - HS quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bài.  - HS đọc từ ứng dụng.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát, thực hiện.  - HS viết bài.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 68 Ôn tập và đánh giá chủ đề Trái đất và bầu trời**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Hệ thống được những kiến thức đã học về Chủ đề Trái đất và bầu trời.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực riêng:**

- Trình bày được tên các mùa, đặc điểm của từng mùa và trang phục phù hợp.

- Hiểu được tại sao phải lựa chọn trang phục phù hợp với mỗi mùa, đặc biệt là thời điểm giao mùa.

**3. Phẩm chất**

- Hình thành thói quen nghe thời tiết để sử dụng trang phục phù hợp.

- Có ý thức quan tâm, tìm hiều hiện tượng thiên tai.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập, thước, kéo,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá Chủ đề Trái đất và bầu trời (Tiết 1).  **II. Hoạt động hình thành hiến thức:**  **Ho*ạt động1: Giới thiệu về các mùa và một số hiện tượng thiên tai***  ***a. Mục tiêu:*** Hệ thống lại những kiến thức đã học về các mùa và cách lựa chọn trang phục phù hợp theo mùa.  ***b. Cách tiến hành:***  **Bước 1: Làm việc theo nhóm**  - GV chia HS thành 6 nhóm: *Nhóm chẵn làm tổng kết phần các mùa trong năm, nhóm lẻ làm phần các hiện tượng thiên tai.*  - GV yêu cầu *mỗi nhóm thực hiện theo mẫu bảng và sơ đồ gợi ý ở trang 125 SGK.*Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV mời HS mỗi nhóm cử đại diện lên trình bày, HS nhóm khác nhận xét.  - GV chọn hai kết quả tốt nhất của hai nhóm để tổng kết về các mùa và những hiện tượng thiên tai.  ***Hoạt động 2: Đóng vai xử lí tình huống***  ***a. Mục tiêu:*** Thực hành, vận dụng kiến thức về việc nên làm và không nên làm nhằm ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào xử lí tình huống.  ***b. Cách tiến hành:***  **Bước 1: Làm việc nhóm**  - GV giao nhiệm vụ cho HS:  + Nhóm lẻ: *Từng cá nhân đọc tình huống 1 ở trang 126 SGK, nhóm thảo luận tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm.*Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png  *+ Nhóm chẵn: Từng cá nhân đọc tình huống 2 ở trang 126 SGK, nhóm thảo luận tìm cách xử lí tình huống và đóng vai thể hiện cách* xử lí của nhóm.Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png  **Bước 2: Làm việc cả lớp**  - GV mời đại diện nhóm lẻ và nhóm chẵn lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - HS khác/GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lí tình huống của từng nhóm.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Nhận xét tiết học | - HS chú ý lắng nghe  - HS chia theo nhóm chẵn, lẻ.  - HS thảo luận nhóm và điền câu trả lời theo yêu cầu.  - HS trình bày:  *+ Nhóm chẵn:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên mùa** | **Đặc điểm** | **Trang phục** | | Xuân | Se lạnh, mưa phùn | Áo len, áo khoác, áp gió | | Hè | Nóng, nắng, có mưa rào | Áo cộc, quần cộc, áo chống nắng, ô, mũ, kính râm | | Thu | Mát mẻ, se lạnh | Áo khoác mỏng, áo dài tay | | Đông | Giá lạnh | Áo dày, áo khoác to, áo len, khăn len, tất |   *+ Nhóm lẻ: Lũ lụt*  *Biểu hiện: nước nhiều, gây ngập lụt*  *Rủi ro thiên tai: sập nhà, đuối nước nguy hiểm đến tính mạng*  *Cách ứng phó: Đắp đê phòng lũ.*  - HS lắng nghe, thảo luận nhóm, thực hiện nhiệm vụ.  - HS trình bày:  *+ Nhóm lẻ: Em sẽ nói mẹ chuẩn bị lương thực và cùng bố kiểm tra lại nhà của xem chắc chắn chưa và cắt tỉa các cành cây lớn gần nhà.*  *+ Nhóm chẵn: Em sẽ khuyên bạn không nên lại đó xem vì như vậy có thể sẽ bị điện giật, rất nguy hiểm đến tính mạng.*  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 101 Phòng tránh bị bắt cóc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết được những địa điểm có nguy cơ bị bắt cóc

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực riêng:** Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị bắt cóc.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**b. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 3: Những địa điểm có nguy cơ bị bắt cóc***  ***a. Mục tiêu*:** Giúp HS nhận biết được những địa điểm trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc.  ***b.Cách tiến hành:***  Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV phổ biến nhiệm vụ: *Các nhóm quan sát tranh trong SGK và thảo luận về những địa điểm trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc:*  *+ Mỗi bức tranh vẽ khung cảnh ở đâu?*  *+ Trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc ở đó không? Vì sao?*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png*  Làm việc cả lớp:  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến. GV tổng kết hoạt động.  **Kết luận:** *Mọi nơi quanh chúng ta từ nhà ga tàu, công viên, trường học,…trẻ em đều có nguy cơ bị bắt cóc. Vì thế mỗi bạn nhỏ cần biết cách và có ý thức tự bảo vệ mình trước những tình huống nguy hiểm.*  ***Hoạt động 4: Xác định được những nơi có nguy cơ bị bắt cóc***  ***a. Mục tiêu:*** HS xác định được những nơi xung quanh mình có nguy cơ bị bắt cóc, từ đó có biện pháp phòng tránh nguy hiểm với bản thân.  ***b.Cách tiến hành:***  Làm việc nhóm:  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, chia sẻ các nội dung:  *+ Nơi nào trên đường đi học hoặc nơi ở mà em có thể gặp nguy hiểm?*  *+ Những nguy hiểm em có thể gặp phải là gì?*  *+ Nêu cách thức để các em phòng tránh nguy hiểm ở những nơi đó.*  - Các nhóm ghi lại kết quả thảo luận ra giấy.  Làm việc cả lớp:  - Kết thúc thảo luận, GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp.  - Các nhóm khác đóng góp ý kiến và rút ra được bài học cho bản thân.  **Kết luận:** *Nguy cơ bị bắt cóc có thể xảy ra ở bất cứ địa điểm nào xung quanh em như trên đường đi học về, ở gần nhà,…Các em cần nhớ không được đi theo người lạ và kêu lên thật to khi bị người lạ tấn công.*  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới.  - Nhận xét tiết học. | - HS chú ý lắng nghe  - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát tranh, thảo luận về những địa điểm trong tranh.  - HS trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS ghi lại kết quả vào giấy.  - HS trình bày trước lớp.  - HS rút ra được bài học.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 167 Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập tổng hợp về số có ba chữ số: đếm, đọc, viết, so sánh, phân tích số thành các trăm, chục, đơn vị trong phạm vi 1000.

- Thực hiện cộng, trừ các số trong phạm vi 1000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**2. Năng lực:** Qua việc hệ thống giải các bài toán liên quan thực tế, HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất:** Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:**Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách tiến hành:***  - Trò chơi “Quả bóng may mắn” :  - GV nêu cách chơi: GV tung quả bóng cho HS, HS tung bóng cho bạn, cả lớp cùng hát 1 bài, khi GV ra hiệu lệnh “Dừng” thì bạn nào đang cầm bóng trên tay phải trả lời 1 câu hỏi của GV. Nếu trả lời đúng bạn đó được thưởng hoa và được tung bóng tiếp cho người khác. Nếu không trả lời đúng thì phải nhảy lò cò tại chỗ 10 nhịp.  - GV tổng kết trò chơi và tuyên dương HS trả lời đúng câu hỏi.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **II. Hoạt động thực hành-luyện tập:**  ***a. Mục tiêu:*** HS củng cố, hoàn thiện kiến thức, kĩ năng áp dụng vào giải bài tập.  ***b.Cách tiến hành:***  **Bài tập 4 :**  ***Mục tiêu:*** HS được củng cố về đặt tính rồi tính các số có 3 chữ số  ***Cách tiến hành:***  - Yêu cầu HS đọc đề bài và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - HS làm bài theo cá nhân.  - 2HS cùng bàn trao đổi kết quả, 1HS nêu phép tính, 1HS trả lời  - Mời 2 HS lên bảng làm bài tập  - Gọi HS nhận xét  - GV nhận xét và bổ sung  - Hỏi: Cần lưu ý điều gì khi đặt tính và tính các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 1000?  **Bài tập 5**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép cộng  ***Cách tiến hành:***  - Gọi HS đọc đè bài và cho biết đè bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS làm bài giải vào vở  - Hỏi: Vì sao để tìm chuyến tàu đó có tất cả bao nhiêu hành khách ta làm phép tính 576 + 152?  - GV Nhận xét và bổ sung  - Hỏi: Để làm tốt bài toán có lời văn cần lưu ý điều gì ?  🡺 Chốt: Để làm tốt các bài toán có lời văn cần đọc kĩ đề và lựa chọn phép tính đúng.  **3. Vận dụng:**  **Bài tập 6:**  ***Mục tiêu:*** HS vận dụng kiến thứcđã học để giải quyết vấn đề liên quan đến thực tế.  ***Cách thực hiện:***  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo nhóm chơi trò chơi “Con số bí ẩn”.  + Mỗi HS viết một số rồi gợi ý cho bạn khác đoán đúng số mình viết. Chẳng hạn bạn A viết ra số 728, bạn A đưa ra gợi ý: số tớ vừa viết gồm 7 trăm 2 chục 8 đơn vị. Đố bạn tớ vừa viết số nào?  + Sau ba lượt chơi bạn nào đoán đúng nhiều lần nhất sẽ thắng cuộc**.**  **-** GV nhận xét và tuyên dương.  **IV. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài cho tiết học sau  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe  - HS đọc đề bài và trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  - HS lên bảng làm  - Nhận xét bài làm của bạn  - Chú ý lắng nghe  - HS nêu ý kiến.  - HS đọc đề bài và trả lời câu hỏi.  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  - HS trả lời.  - Chú ý lắng nghe.  - HS trả lời câu hỏi  - Chú ý lắng nghe  - HS tham gia trò chơi.  - Chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe thực hiện  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Đạo đức**

**Tiết 34 Ôn tập cuối học kì II**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*1****. Kiến thức, kĩ năng****:*

- Củng cố, khắc sâu kiến thức, kĩ năng, thái độ về các chuẩn mực hành vi: bảo quản đồ dùng cá nhân, bảo quản đồ dùng gia đình, thể hiện cảm xúc bản thân, kiềm chế cảm xúc tiêu cực, tuân thủ quy định nơi công cộng, yêu quê hương.

- Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực:**

- Phát triển 3 năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; tự giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực đặc thù: Phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

**3. Phẩm chất:**

- Hình thành và phát triển phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên:**

- SGK, SGV, VBT Đạo đức 2, Bài giảng điện tử, máy tính, máy chiếu, các hình vẽ cho trò chơi Đuổi hình bắt chữ (Hoạt động 1); áo HS (mỗi HS mang theo 1 cái áo đến lớp) (hoặc chăn đơn – mỗi đội chơi 1 cái) (Hoạt động 2); giấy vẽ, bút màu,... (Hoạt động 3); câu hỏi, hình vẽ dành cho trò chơi BINGO (Hoạt động 4).

**2.Học sinh**:

- SGK,VBT Đạo đức 2, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3’ | **I. Hoạt động Khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* |  |
|  | **- HĐ1 : Chơi trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”:** Nhắc lại tên các bài Đạo đức đã học. |  |
|  | – Cách chơi như sau: GV đưa ra các hình vẽ gắn liền với nội dung các bài đã học (có thể lấy hình vẽ  từ các bài học trong SGK). Dựa vào hình vẽ, HS đoán tên bài học được nói đến. GV có thể chia lớp thành 2 đội chơi để tạo sự cạnh tranh sôi nổi. Đội nào đoán đúng nhiều hơn là đội chiến thắng.  -Dẫn chuyển vào bài mới: ***Ôn tập cuối học kì II***  - GV nêu, ghi tên bài lên bảng. | -HS lắng nghe và ghi nhớ.  -HS tham gia chơi  -HS nêu lại tên bài, ghi bài vào vở |
|  |  |  |
| 25’ | **II. Hoạt động Luyện tập, thực hành** |  |
|  | **HĐ2. Trò chơi: “Thi thể hiện kĩ năng bảo quản đồ dùng, thể hiện cảm xúc tích cực và kiểm soát cảm xúc tiêu cực”**  ***Mục tiêu:*** *HS được củng cố kiến thức, kĩ năng, hành vi bảo quản đồ dùng cá nhân và đồ dùng gia đình và kiểm soát cảm xúc.* | - HS lắng nghe |
|  | - GV nêu cách chơi, cách đánh giá.  - GV yêu cầu mỗi HS viết từ/vẽ khuôn mặt thể hiện cảm xúc khi tham gia nhiệm vụ của mình ra giấy.  -GV tổ chức trò chơi | -HS thực hiện theo yêu cầu của GV  -HS tham gia trò chơi |
|  | Đánh giá:   - Em đã làm như thế nào (gấp áo/chăn, sắp xếp sách vở,...)?   - Em nghĩ thế nào về sự thực hiện của nhóm mình? Các em đã làm tốt những việc gì? Việc gì làm chưa tốt?  - Vì sao em đánh giá như vậy?  -GV nêu câu hỏi  - GV yêu cầu mỗi HS viết từ/vẽ khuôn mặt của bạn khi tham gia trò chơi. ( *Lưu ý,GV phân công để không bị trùng lặp)*   |  | | --- | | \*Đánh giá:   - Em đã làm như thế nào (gấp áo/chăn, sắp xếp sách vở,...)?   - Em nghĩ thế nào về sự thực hiện của nhóm mình? Các em đã làm tốt những việc gì? Việc gì làm chưa tốt?  - Vì sao em đánh giá như vậy? | | -Trưng bày theo nhóm các từ/hình vẽ thể hiện cảm xúc của **bản thân** khi tham gia trò chơi và các từ/hình vẽ thể hiện cảm xúc của **bạn** khi tham gia trò chơi | | \*Đánh giá:  - Em thấy thế nào khi tham gia trò chơi?  - Em thấy bạn tham gia trò chơi như thế nào?  - Bạn nào thể hiện cảm xúc tích cực? | | - Bạn nào thể hiện cảm xúc tiêu cực?  - Bạn nào kiềm chế được cảm xúc tiêu cực tốt?  - Có lúc nào em thấy bực bội, giận dữ trong lúc tham gia trò chơi không? Em đã làm gì để kiềm chế được cảm xúc tiêu cực lúc ấy? | | -HS trả lời  -HS thực hiện nhiệm vụ |
|  | **HĐ3. Vẽ tranh thể hiện quy định nơi công cộng**  ***Mục tiêu:*** *HS được củng cố kiến thức, kĩ năng, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng.*  - GV nêu yêu cầu  Cách tiến hành: GV chia lớp thành các nhóm 6.GV yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn một nơi công cộng và đưa ra 2 – 3 quy định cần tuân thủ khi đến nơi công cộng đó, vẽ hình minh hoạ dấu hiệu các quy định cần thực hiện (GV có thể cho HS xem một số hình minh hoạ như trong SGK, bài 12 “Em với quy định nơi công cộng”).  **Tuân thủ quy định nơi công cộng ở quê hương cũng là một việc làm thể hiện tình yêu với quê hương.**  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS thực hiện tốt các hành vi thể hiện cảm xúc tích cực và kiềm chế cảm xúc tiêu cực. | - HS thực hiện nhiệm vụ |
|  | **HĐ 4. Trò chơi BINGO tìm hiểu về quê hương em**  ***Mục tiêu:*** *HS được củng cố kiến thức, hành vi thể hiện tình yêu đối với nơi mình đang sinh sống, học tập.* |  |
|  |  |  |
|  | -GV nêu yêu cầu, hướng dẫn hoạt động nhóm.   |  | | --- | | -Cách tiến hành:  +GV thiết kế một bảng hỏi 16 ô (4x4) ẩn chứa 16 câu hỏi và các bức tranh, ảnh về quê hương.  + GV chia lớp thành các đội chơi (2 hoặc 4 đội chơi).  +Cách chơi: Người chơi ở mỗi đội sẽ lựa chọn một ô bất kì và mở ô đó ra. Mỗi ở mở ra sẽ chứa đựng một câu hỏi hoặc một bức hình ảnh liên quan đến quê hương. Người chơi phải trả lời các câu hỏi được đặt ra hoặc liên quan đến bức tranh đó. Thời gian để suy nghĩ và trả lời là 15 giây. | | *Ví dụ:*  *+ Tên con đường này là gì?*  *+ Tên ngôi chùa này là gì?*  *+ Tên người này là gì?*  *+ Người này (tên cụ thể) có công lao gì với quê hương?*  *+Nghề nghiệp chính của người dân ở quê hương là gì?*  *+ Cây nào được trồng nhiều nhất ở quê hương?*  *+ Nêu tên chợ trong hình.*  *+ Nêu tên việc làm (thể hiện tình yêu quê hương) trong bức hình.*  *+ Bạn nào trong bức hình có hành vi không phù hợp?*  +Cách đánh giá: Người chơi nào trả lời sai sẽ mất lượt, nhường phần trả lời cho đội bên kia. Đội nào trả lời đúng và mở được 2 hàng ô giao nhau (hàng ngang, hàng dọc) thì sẽ dành được BINGO và là đội chiến thắng. |   -GV hỗ trợ các nhóm  -GV điều kiển các nhóm báo cáo. | - HS làm việc nhóm.  – HS trưng bày sản phẩm và thuyết trình về các quy định, giải thích vì sao phải tuân thủ các quy định khi đến nơi công cộng đó.  – HS trao đổi, nhận xét. |
|  | -GV đánh giá, nhận xét và chia sẻ với HS.  **III. Hoạt động Củng cố, nối tiếp**  **Mục tiêu:** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  - Hôm nay học bài gì?  - Con thích nhất điều gì ở tiết học này? | -HS lắng nghe |
|  | -GV phổ biến cách chơi  -GV tổ chức HS chơi  - GV tổng kết trò chơi, nội dung chơi và tuyên dương đội chiến thắng . | -HS lắng nghe  -HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe |
|  |  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Tư ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 335+336 Những ý tưởng sáng tạo**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng:**

**-** Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin. Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học. Phát âm đúng các từ ngừ; ý tưởng, độc đáo, ngõ ngách, âm mưu,...

- Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu. Nghỉ hơi dài hơn cuối mỗi thông tin.

-Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài: Biểu dương những ý tưởng sáng tạo mạnh dạn của thiếu nhi Việt Nam; khuyến khích HS sáng tạo

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**b. Năng lực riêng:**

- Biết thể hiện sự thích thú đối với cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ.

- Biết thể hiện sự tán thành với sáng kiến của các bạn nhỏ.

**3. Phẩm chất :** Thể hiện được ý tưởng sáng tạo của riêng mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, bài giảng,….

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: Tiếp nối truyện Bóp nát quả cam kể về người thiêu niên anh hùng Trần Quốc Toản sống cách chúng ta hơn 700 năm, hôm nay các em sẽ đọc bài Những ý tưởng sáng tạo. Bài này nói về trí thông minh, sáng tạo của thiếu nhi Việt Nam thời đại mới. Những ý tưởng sáng tạo của các bạn được bộc lộ qua một cuộc thi dành cho HS tiểu học. Các em hãy cùng đọc và thử xem mình có muốn gửi bài tham dự cuộc thi không nhé!  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Đọc thành tiếng***  ***a. Mục tiêu:*** HS Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin *Những ý tưởng sáng tạo*. Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học.  ***b. Cách tiến hành :***  - GV đọc mẫu bài đọc:  + Đọc rõ ràng, rành mạch văn bản thông tin  + Giọng đọc thể hiện sự tán thưởng khâm phục những ý tưởng sáng tạo của HS tiểu học.  - GV yêu cầu HS đọc mục chú giải từ ngữ khó: *ý tưởng, sáng chế.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 4 đoạn như SGK đã phân chia các đoạn rõ ràng.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *ý tưởng, độc đáo, ngõ ngách, âm mưu,...*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 4 đoạn trong bài đọc.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  ***Hoạt động 2: Đọc hiểu***  ***a. Mục tiêu:*** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 135.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Cuộc thi Ỷ tưởng trẻ thơ dành cho ai?*  + HS2 (Câu 2): *Học sinh cả nước hưởng ứng cuộc thi như thế nào?*  + HS3 (Câu 3): *Mỗi bức tranh trong bài thể hiện 1 ý tưởng sáng tạo độc đáo. Em thích ý tưởng nào? Vì sao?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.  - GV mời một số nhóm trình bày kết qủa thảo luận.  ***Hoạt động 3: Luyện tập***  ***a. Mục tiêu:*** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 135.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời 2 HS tiếp nối đọc yêu cầu của 2 bài tập trong SGK:  + HS1 (Câu 1): *Hãy nói 1-2 câu thể hiện sự thích thú của em đối với cuộc thi Ý tưởng sáng tạo trẻ thơ.*  + HS2 (Câu 2): *Hãy nói 1-2 câu thể hiện sự tán thành của em đối với sáng kiến của các bạn nhỏ được giới thiệu trong bài Những ý tưởng sáng tạo.*  - GV yêu cầu HS tiếp nối nhau bày tỏ sự thích thú với cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ, sự thán phục với sáng kiến của các bạn nhỏ.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Qua bài đọc này, em hiểu điều gì?*  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp**  - Dặn HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị cho bài sau  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải từ ngữ:  *+ Ý tưởng: điều mới mẻ nảy ra trong đầu.*  *+ Sáng chế: tạo ra vật mới.*  - HS đọc bài.  - HS luyện phát âm.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc bài.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1: Đây là cuộc thi dành cho HS tiểu học.*  *+ Câu 2: Hằng năm, HS các trường tiểu học trong cả nước đã gửi đến cuộc thi hàng trăm nghìn bức tranh hoặc mô hình thể hiện những ý tưởng sáng tạo rất độc đáo.*  *+ Câu 3: HS có thể trả lời: Em thích bức tranh 1 - Cân xử lí độc hại (của bạn Trần Minh Khoa) giúp phát hiện những sản phẩm có hại cho sức khoẻ con người.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thực hành, trao đổi nhóm.  - HS trình bày:  + Câu 1:  • Cuộc thi này hay quá! Năm nay tôi sẽ gửi bài dự thi.  • Ý tưởng trẻ thơ thật là một cuộc thi tuyệt vời!  • Thật là một cuộc thi thú vị!  + Câu 2:  • Ý tưởng làm tàu ngầm Mực cứu hộ thật tuyệt vời!  • Tôi rất khâm phục ý tưởng sáng tạo Cây do thám.  • Tôi rất tán thành ý tưởng sáng tạo Cây do thám...  • Các bạn HS thật thông minh, nhiều sáng kiến!  - HS trả lời: *Qua bài đọc em thấy: Thiếu nhi Việt Nam rất thông minh và có nhiều ý tưởng sáng tạo.*  - HS chú ý lắng nghe và thực hiện  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Tư ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 168 Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (tt1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ và cộng trừ nhẩm trong phạm vi 1000. Thực hiện nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 2 và bảng nhân 5.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

***a. Năng lực:*** Qua việc hệ thống giải các bài toán liên quan thực tế, HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

***b. Phẩm chất:***Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa,...

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’ | **I. Hoạt động khởi động:**  ***Mục tiêu:*** Tạo tâm thế vui tươi, hứng thú cho HS vào bài.  ***Cách thực hiện:***  - GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: “Chạy tiếp sức”.  -GV nêu quy luật: Chia lớp thành 2 nhóm tham gia trò chơi, trong thời gian quy định, nhóm nào thực hiện xong các bài toán nhanhhơn và chính xác hơn sẽ giành chiến thắng.  - GV tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.  - GV dẫn dắt vào bài. | - HS tham gia trò chơi  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |
| 7’ | **II. Hoạt động thực hành-luyện tập:**  ***Mục tiêu:*** HS củng cố, hoàn thiện kiến thức, kĩ năng áp dụng vào giải bài tập  ***Cách tiến hành***  **Bài tập 1:**  ***Mục tiêu:*** củng cố kĩ năng tính nhẩm phép cộng, trừ trong phạm vi 1000.  - Gọi 1 HS đọc đề bài và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức cho lớp làm bài theo cá nhân  - Cho 2 HS cùng bàn trao đổi kết quả, 1HS nêu phép tính, 1HS trả lời  - Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét và bổ sung. | - 1HS đọc đề bài và trả lời câu hỏi  - HS làm bài theo cá nhân  - HS thực hiện yêu cầu của GV.  - 1HS lên bảng làm bài tập.  - HS nhận xét bài làm của bạn  - HS chú ý lắng nghe |
| 8’ | **Bài tập 2**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng tính nhẩm phép nhân, chia  - GV gọi 1HS đọc đề bài và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - Trò chơi “Truyền điện”  - Cách chơi: Mỗi HS sẽ nêu một phép tính bất kì trong bài 2 này để truyền điện. Bạn nào trả lời đúng sẽ truyền điện tiếp. HS trả lời sai sẽ dừng cuộc chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi  - HS chú ý lắng nghe  - Chú ý lắng nghe |
| 10’ | **Bài tập 3**  ***Mục tiêu:*** HS vận dụng kiến thức đã học để quan sát tranh, nêu phép tín  - Gọi 1 HS đọc đề bài.  - Hỏi: Bức tranh ở bài 3 vẽ những gì?  - Tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi: Quan sát tranh nêu tình huống phù hợp với 1 phép tính nhân thích hợp, rồi từ phép nhân đó viết thành 2 phép tính chia tương ứng.  - Gọi đại diện nhóm trình bày.  - Hỏi:  + Vì sao em nêu được phép tính 5 x 4 = 20?  + Từ phép tính nhân, em đã nêu được 2 phép tính chia. Vậy em có thể nêu bài toán tương ứng với  20: 4 = 5 như thế nào? | - HS đọc đề bài  -HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.  - HS trả lời  + Vì có 4 cột, mỗi cột 5 bóng đèn. Vậy có tất cả 20 bóng đèn.  + Có 20 bóng đèn chia đều vào 4 cột. Hỏi mỗi cột có bao nhiêu bóng đèn? |
| 2’ | **IV. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - GV dặn HS về nhà chuẩn bị cho bài tiếp theo  - Nhận xét tiết học. | - HS chú ý lắng nghe và thực hiện  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 337 Nghe-kể: Thần đồng Lương Thế Vinh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nghe kể mẩu chuyện thần đồng Lương Thế Vinh. Dựa vào tranh và các câu hỏi gợi ý, HS kể lại được mẩu chuyện.

-Biết phối hợp lời kể với điệu bộ, động tác; lời kể thể hiện sự thích thú với nhân vật. Hiểu nội dung câu chuyện: Ca ngợi chú bé Vinh thông minh, biết xử lí tình huống.

**2. Năng lực**

**a.Năng lực chung**: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**b.Năng lực riêng**:

- Nghe bạn kể chuyện, biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Biết nói lời ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật của câu chuyện.

**3. Phẩm chất** :Thể hiện sự thán phục và tự hào về thần đồng Lương Thế Vinh.

**II. ĐỒ DUNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng,…

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: Trong tiết học ngày hôm nay các em sẽ: Nghe kể chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh và kể lại được câu chuyện dựa theo tranh và các CH gợi ý. Luyện tập nói lời ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật trong câu chuyện.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Nghe và kể mẩu chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh***  ***a. Mục tiêu:*** HS nghe giới thiệu mẩu chuyện và kể mẩu chuyện; trả lười các câu hỏi gợi ý; kể chuyện trong nhóm và kể chuyện trước lớp.  ***b. Cách tiến hành:***  \* Giới thiệu mẩu chuyện:  - GV nêu YC của BT 1, chiếu lên bảng 3 tranh minh hoạ cùng 4 CH của BT 1: Nghe và kể lại mẩu chuyện Thần đồng Lương Thế Vinh.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_5.png  - GV yêu cầu cả lớp quan sát tranh,1 HS đọc 4 câu hỏi.  - GV yêu cầu HS nói về nội dung tranh  - GV giới thiệu: Đây là một truyện kể về trí thông minh của Lương Thê Vinh thời ông con nhỏ. Lương Thế Vinh là một trạng nguyên nổi tiếng của nước ta. Ông đỗ trạng nguyên từ năm 23 tuổi. Ông được gọi là “Trạng Lường” vì rất giỏi tính toán.  \* Nghe kể mẩu chuyện  - GV kể cho HS nghe:  + Kể lần 1: giọng kể chậm rãi, gây ấn tượng với các từ ngữ gợi tả.  + Kể xong lần 1, GV dừng lại, mời 1 HS đọc 4 CH, sau đó kể tiếp lần 2. Cuối cùng, GV kể lại lần 3.  Thần đồng Lương Thế Vinh  (1) Từ nhỏ, Lương Thế vinh đã nổi tiếng thông minh.  (2) Có lần, cậu bé Vinh đang chơi bên gốc đa cùng các bạn thì thấy một bà cụ gánh bưởi đi qua. Đến gần gốc đa, bà bán bưởi vấp ngã, bưởi lăn tung toé dưới đất. Có mấy trái lăn xuống một cái hố sâu bên đường.  (3) Bà bán bưởi lo lắng, không biết làm cách nào lấy bưởi lên Lương Thế Vinh bèn bảo các bạn cùng đi lấy nước đổ vào hố. Nước dâng lên đên đâu, bưởi nổi lên đến đó. Chỉ một chốc, bà gánh bưởi đã thu lại được đủ số bưởi. Mọi người xuýt xoa khen cậu bé Vinh thông minh.  (4) Về sau, Lương Thế Vinh đỗ trạng nguyên. Ông được gọi là “Trạng Lường” vì rất giỏi tính toán. Ông đã tìm ra nhiều quy tắc tính toán, viết thành một cuốn sách Cuốn sách toán của ông được dạy trong nhà trường Việt Nam gần 400 năm.  Theo Chuyện hay nhớ mãi (Thái Vũ Chủ biên)  \* Trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và trả lời 4 câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu chuyện này nói điêu gì?  \* Kể chuyện trong nhóm  - GV yêu cầu từng cặp HS dựa vào tranh minh hoạ và 4 CH gợi ý, kể lai mẩu chuyện trên.  - GV khuyến khích HS kể sinh động, biểu cảm, kết hợp lời kể với cử chỉ, động tác.  \* Kể chuyện trước lớp  - GV yêu cầu HS tiếp nối nhau dựa vào tranh minh họa và các câu hỏi,thi kể lại mẩu chuyện.  - GV khen ngợi những HS nhớ câu chuyện, kể đúng nội dung, kể tự nhiên, lưu loát, biểu cảm.  - Cả lớp bình chọn những HS thể hiện mình xuất sắc trong tiết học.  ***Hoạt động 2: Thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục***  ***a. Mục tiêu:*** Nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục của em khi nghe câu chuyện trên.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu 1 HS đọc trước lớp nội dung BT 2: Nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục của em khi nghe câu chuyện trên.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ, tiếp nối nhau nói 1-2 câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú hoặc thán phục nhân vật của câu chuyện.  - GV mời một số HS nói trước lớp.  ***Hoạt động 3: Chuẩn bị trước cho Bài tập: Kể về một thiếu nhi ở tiết sau***  ***a. Mục tiêu:*** HS chuẩn bị để nói về nhân vật thiếu nhi mình chọn.  ***b. Cách tiến hành***  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của Bài viết 2 (tiết sau).  - GV hướng dẫn HS nói về nhân vật thiếu nhi mình chọn: bạn HS biết chia sẻ với bác làm đồ chơi (Người làm đồ chơi); nhân vật anh hùng Trần Quốc Toản (truyện Bóp nát quả cam), là người anh hùng Thánh Gióng;..  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát hình minh họa.  - HS đọc 4 câu hỏi gợi ý:  + Câu 1: Từ nhỏ Lương Thế Vinh đã nổi tiếng vì điều gì?  + Câu 2: Trong câu chuyện, có sự việc gì đặc biệ xảy ra?  + Câu 3: Câu bé Vinh đã thể hiện trí thông minh như thế nào?  + Câu 4: Vì sao Lương Thế Vinh được gọi là Trạng Lường?  - HS trả lời: Tranh vẽ mấy trái bưởi lăn xuống hố. Một bà cụ cùng mấy bạn nhỏ nhìn xuống hố. Trên đầu các bạn nhỏ là những câu hỏi: “Làm thê nào đây?”. Các bạn nhỏ lấy nước đổ vào hố. Chắc là để cho bưởi nổi lên. Thật thông minh!  - HS chú ý quan sát lắng nghe.  - HS nghe kể chuyện.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  a. Từ nhỏ, Lương Thế Vinh đã nổi tiếng thông minh.  b. Lương Thế Vinh đang chơi cùng các bạn thì có một bà gánh bưởi đi qua. Bà vấp ngã, bưởi lăn tung toé dưới đât. Có mấy trái lăn xuống một cái hố sâu bên đường. Bà bán bưởi lo lắng, không biết làm cách nào lấy bưởi lên.  c. Lương Thế Vinh bảo các bạn cùng đi lấy nước đổ vào hố. Nước dâng lên đến đâu, bưởi nổi lên đến đó. Chỉ một chốc, bà gánh bưởi đã thu lại được đủ số bưởi. Mọi người xuýt xoa khen cậu bé Vinh thông minh.  4. Lương Thế Vinh được gọi là “Trạng Lường” vì ông đỗ trạng nguyên và rât giỏi đo lường, tính toán. Ông đã tìm ra nhiều quy tắc tính toán, phương pháp đo lường, hệ thông đo lường, viết thành một quyển sách được dạy trong nhà trường Việt Nam gần 400 năm.  - HS trả lời: Câu chuyện này ca ngợi trí thông minh của “Trạng Lường” Lương Thế Vinh đã bộc lộ từ khi ông còn nhỏ tuổi.  - HS kể chuyện theo nhóm.  - HS kể chuyện trước lớp.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS suy nghĩ, thảo luận.  - HS nói trước lớp:  + Cậu bé Vinh còn nhỏ mà đã nghĩ ra cách làm thông minh quá!  + Lương Thế Vinh thông minh quá!  + Cậu bé Vinh nghĩ ra cách lấy bưởi thật đơn giản!  + Thật đáng thán phục!  + Hay quá! Cậu bé giỏi quá!  - HS chuẩn bị ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 338 Viết về một thiếu nhi Việt Nam**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết kể rõ ràng, khá mạch lạc về một thiếu nhi mình yêu mến dựa theo gợi ý.

- Dựa vào kết quả vừa luyện nói, viết được một đoạn văn về thiếu nhi đó.

**2. Năng lực**

**a.Năng lực chung**: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**b.Năng lực riêng**:Biết trao đổi cùng các bạn về nhân vật mình kể.

**3. Phẩm chất :**Thể hiện sự thán phục và tự hào về bạn thiếu nhi.

**II. ĐỒ DUNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng,…

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học ngày hôm nay các em sẽ: Kể rõ ràng, khá mạch lạc về một thiếu nhi mình yêu mến dựa theo gợi ý. Dựa vào kết quả vừa luyện nói, viết được một đoạn văn về thiếu nhi đó.*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ảnh,.../ Hoặc kể về một bạn cùng xóm, phố***  ***a. Mục tiêu:*** HS kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ảnh,.../ Hoặc kể về một bạn cùng xóm, phố theo gợi ý SGK.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1 và các gợi ý: Chọn một trong hai đề:  a) Kể về 1 nhân vật thiếu nhi trong các truyện đã học đã đọc, đã xem qua phim ản.  b) Kể về một bạn cùng xóm phố.  *Gợi ý:*  *- Nhân vật đó (bạn đó) là ai?*  *- Nhân vật đó (bạn đó) có gì đáng yêu, đáng quý?*  *- Nêu một hành động cụ thể của nhân vật đó (bạn đó) khiến em nhớ mãi.*  *- Tình cảm của em đói với nhân vật đó (bạn đó)*  - GV hướng dẫn HS:  + HS có thể kể về một nhân vật trong truyện: Thánh Gióng (Cậu bé Thánh Gióng 3 tuổi chưa biết nói cười, nghe tin có giặc bỗng lớn vụt thành một tráng sĩ, cưỡi ngựa sắt phun lửa, cầm vũ khí xông ra trận...).  + 1 siêu trí tuệ nhí: Quang Bình, 6 tuổi tham gia chương trình Siêu trí tuệ Việt Nam.  + 1 người bạn có những phẩm chất tốt.  - GV mời 1 HS khá, giỏi kể làm mẫu về một thiếu nhi mình yêu mến (có thể kèm tranh ảnh sưu tầm).  ***Hoạt động 2: Viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn dựa vào những gì vừa kể***  ***a. Mục tiêu:*** HS dựa vào những gì vừa kể, viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời1 HS đọc yêu cầu của Bài tập 2: *Dựa vào những gì vừa kể, viết đoạn văn (4 - 5 câu) về nhân vật thiếu nhi hoặc người bạn.*  - GV giới thiệu một đoạn viết đầy đủ của 1 HS: *Quỳnh Anh ở gần nhà tôi. Chủ nhật nào chúng tôi cũng đến nhà nhau. Quỳnh Anh múa dẻo và có tài bắt chước. Bạn bắt chước dáng đi của ngườỉ mẫu rất buồn cười. Chơi với Quỳnh Anh, tôi luôn rất vui. Chúng tôi sẽ thân nhau mãi. (Ngọc Mai).*  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn.  - GV giúp đỡ những HS yếu kém; khuyến khích HS khá, giỏi có thể viết nhiều hơn 5 câu.  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp.  - GV khen ngợi những HS viết hay, sáng tạo.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Dặn HS về nhà tiếp tục hoàn thành bài viết  - Nhận xét tiết học. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi và gợi ý.  - HS lắng nghe, tham khảo.  - HS khá, giỏi làm mẫu trước lớp.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS đọc bài.  - HS chú ý lắng nghe thực hiện  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 169 Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (tt2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ và cộng trừ nhẩm trong phạm vi 1000. Thực hiện nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 2 và bảng nhân 5.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

***a. Năng lực:*** Qua việc hệ thống giải các bài toán liên quan thực tế, HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

***b. Phẩm chất:***Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa,...

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, sách bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***Mục tiêu:*** *Tạo không khí lớp học vui tươi*  ***Cách tiến hành:***  - Cả lớp hát bài hát.  - GV dẫn dắt vào bài.  **II. Hoạt động thực hành-luyện tập**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép cộng đã học vào giải bài tập*  *Cách tiến hành*  **Bài tập 4.**  - Gọi 1 HS đọc đề bài và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4, tính và điền số vào bảng phụ.  - Mời từng nhóm lên trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét bài làm của nhóm bạn.  - GV nhận xét, bổ sung  **Bài tập 5**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa và đọc đề bài phần a.  - GV hướng dẫn HS phân tích bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + GV tóm tắt dữ kiện bài toán *“Mẹ Nam có 20 quả dưa hấu. Nếu có 5 rổ dưa thì mỗi rổ sẽ có mấy quả”.*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Mời 1 HS lên bảng làm bài tập.  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét, bổ sung.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa và đọc đề bài phần b.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi:  + HS trao đổi, phân tích bài toán như phần a.  + HS giải bài toán vào bảng phụ.  - GV tổ chức thi đua báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương nhóm báo cáo nhanh và đúng nhất.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Nhận xét tiết học | - HS hát  - HS chú ý lắng nghe  - HS đọc và trả lời câu hỏi  - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS trình bày kết quả của nhóm mình. Các nhóm còn lại nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý quan sát và thực hiện êu cầu của GV  - HS chú ý lắng nghe.  - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS chú ý lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS làm việc nhóm.  - HS chú ý lắng nghe  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 339+340 Đọc sách báo viết về thiếu nhi Việt Nam**

**Tự đánh giá**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.

- Đọc (kể) trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe những gì vừa đọc.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

**b. Năng lực riêng:** Biết ghi lại một số câu văn hay, hình ảnh đẹp; bày tỏ tình cảm với nhân vật trong sách báo.

**3. Phẩm chất:**Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  ***b. Cách thức tiến hành:***  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ mang đến lớp sách báo viêt vê thiếu nhi Việt Nam. Các em sẽ tự đọc và đọc lại cho các bạn nghe những gì vừa đọc, trao đổi với các bạn về nhân vật trong sách báo.*  **II. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học***  ***a. Mục tiêu:*** HS đọc yêu cầu của bài học, chuẩn bị sách báo.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV mời 3 bạn tiếp nối nhau đọc 3 yêu cầu của tiết học.  - HS1 (Câu 1): *Mỗi học sinh mang đến lớp quyển sách hoặc bài báo về thiếu nhi Việt Nam. Giới thiệu với các bạn quyển sách của em: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản, tranh bìa.*  + HS đọc tên một số đầu sách được giới thiệu: *Thánh Gióng, Những truyện hay viết cho thiếu nhi của Nguyên Huy Tưởng, Trẻ con hát trẻ con chơi, Những truyện hay viết cho thiếu nhỉ của Võ Quảng.*  + GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến lớp. HS có thể mang đến sách báo viết về thiếu nhi nước ngoài hoặc về nội dung khác, không đúng chủ điểm, miễn là phù hợp với tuổi thiếu nhi.  - GV yêu cầu một vài HS giới thiệu quyển sách của mình.  - HS2 (Câu 2): *Tự đọc tin tức trên báo, đọc truyện hoặc bài thơ em yêu thích.*  + GV giới thiệu bài thơ Đi tàu hoả (M) nhà thơ Trần Đăng Khoa viết khi còn là một thiếu nhi. Ngồi trên tàu hoả, anh Khoa mơ ước con tàu đưa mình đi khắp đất nước Việt Nam tươi đẹp.  + GV phân công 2 bạn đọc bài thơ.  - HS3 (Câu 3): *Đọc lại (hoặc kể lại) cho các bạn nghe một truyện (bài thơ, bài báo) em vừa đọc.*  ***Hoạt động 2: Tự đọc sách báo***  ***a. Mục tiêu:*** HS tự đọc sách báo mình đã mang đến lớp.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc. HS đọc sách (đến hết tiết 1).  ***Hoạt động 3: Đọc những điểu đã đọc cho các bạn nghe***  ***a. Mục tiêu:*** HS đọc bài trước lớp cho các bạn cùng nghe.  ***b. Cách tiến hành:***  - GV hướng dẫn HS đọc lại cho các bạn cùng nhóm nghe những gì vừa đọc.  - GV yêu cầu lần lượt từng HS đứng trước lớp, đọc lại to, rõ những gì mình vừa đọc. Các HS khác có thể hỏi thêm câu hỏi.  - GV khen ngợi HS đọc to, rõ ràng, cung cấp những thông tin, mẩu chuyện có ích và thú vị.  **III. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS chuẩn bị sách báo.  - HS giới thiệu sách mình mang đến lớp.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài thơ mẫu.  - HS đọc sách.  - HS đọc trong nhóm.  - HS đọc trước lớp.  - HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Toán**

**Tiết 170 Ôn tập về hình học và đo lường**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng và gọi tên các hình đã học, do và tính độ dài đường gấp khúc, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước.

- Vân dụng kiến thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán , ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống .

**2. Năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:** Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học (NL giải quyết vấn đề Toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ và phương tiện toán học).

**b. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV:** Máy tính, bài giảng powerpoint, thước kẻ có vạch xăng –ti-mét…

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa, vở ghi, đồ dùng học tập**,..**

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*  ***Cách tiến hành:***  - Cả lớp hát bài Hình khối.  -GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới | -HS hát  -HS lắng nghe |
|  | **II. Hoạt động Thực hành, luyện tập:**  **Bài 1 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng nhận dạng đường thẳng, đường cong đường gấp khúc,vẽ đoạn thẳng  ***Cách tiến hành:***  -GV yêu cầu HS đọc đề bài và cho biết đề bài yêu cài làm gì?  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi trong 2 phút  - Tổ chức trò chơi Ai nhanh ai đúng?  Luật chơi: GV chia lớp thành 2 đội, mỗi đội 3 HS. Lần lượt từng thành viên trong đội nối tiếp nhau gắn thẻ tên tương ứng với các hình. Đội nào gắn xong nhanh nhất và có nhiều đáp án chính xác là đội giành chiến thắng.  -GV tổng kết và tuyên dương các đội thắng cuộc.  - GV gọi 1 HS lên bảng làm bài tập b.  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét, bổ sung.  - GV yêu cầu 1 HS đọc đề bài tập c.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở  - Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập  - GV nhận xét, bổ sung. | -HS đọc đề bài  a) Chỉ ra đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong các hình.  b) Đọc tên các điểm và các đoạn thẳng trong hình .  c) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 6cm .  -HS chơi  - HS chú ý lắng nghe  - HS lên bảng làm bài tập  - GV nhận xét bài làm của HS  - HS chú ý lắng nghe  - HS đọc đè bài và trả lời câu hỏi  - HS làm bài theo cá nhân  - HS lên bảng làm bài tập  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **Bài 2 (trang 92)**  ***Mục tiêu****: Củng cố kĩ năng đếm hình tam giác , hình tứ giác. Củng cố kĩ năng đếm khối trụ và khối cầu .*  ***Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài tập a và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 trong 2 phút, trả lời câu hỏi: Có bao nhiêu hình tam giác? Bao nhiêu hình tứ giác ?  - GV nhận xét, bổ sung  - GV yêu cầu HS đọc đề bài tập b và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi trong 2phút, trả lời câu hỏi: Có bao nhiêu khối trụ ? Bao nhiêu khối cầu ?  - GV nhận xét, bổ sung | - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - HS chú ý lắng nghe  - HS thực hiện yêu cầu của GV  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - HS chú ý lắng nghe |
|  | **III. Hoạt động vận dụng:**  **Bài 3 (trang 92)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép trừ*  ***Cách tiến hành:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài tập và cho biết đề bài yêu cầu làm gì?  - Hỏi:  + Có bao nhiêu đường gấp khúc từ A đến ?  + Các đường gấp khúc đó được tạo bởi mấy đoạn thẳng?  -GV yêu cầu HS đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG vào vở.  - Gọi 1HS lên bảng làm bài tập.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, bổ sung  - Hỏi: Để tính độ dài đường gấp khúc ta làm thế nào? | - HS thực hiện yêu cầu của GV  + Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCDEG .  +Có 5 đường gấp khúc từ A đến B  + Đường gấp khúc từ A đến G được tạo bởi 5 đoạn thẳng.  -HS làm vở  - HS lên bảng làm bài tập  -HS nhận xét  - HS chú ý lắng nghe  - HS trả lời: Để tính độ dài đường gấp khúc ta tính tổng độ dài các đoạn thẳng tạo nên đường gấp khúc đó. |
|  | **IV. Hoạt động củng cố - nối tiếp:**  -Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  -GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  -GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 102 Thực hành phòng tránh bị bắt cóc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được một số tình huống có nguy cơ bị bắt cóc và cách phòng tránh trong các tình huống đó

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**b. Năng lực riêng:**Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị bắt cóc.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, bài giảng.

**b. Đối với HS:**Sách giáo khoa, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **I. Hoạt động khởi động:**  ***a. Mục tiêu*:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  ***b. Cách tiến hành*:**  **-** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hành phòng tránh bị bắt cóc.  **II. Hoạt động hình thành kiến thức**  ***a. Mục tiêu:*** HS được thực hành xử lí tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  ***b.Cách tiến hành:***  Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png- GV đưa ra hai bức tranh với nội dung tình huống:  *+ Tình huống 1: Một người đàn ông đang kéo tay em nhỏ đi theo mình.*  *+ Tình huống 2: Một người phụ nữ lạ mặt tiến lại gần hai bạn nhỏ đang chơi ngoài sân để nhờ đi tìm hộ con mèo cô bị mất.*  - GV giao cho mỗi nhóm một bức tranh và phổ biến nhiệm vụ:  *+ Các nhóm quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí tình huống.*  *+ Các nhóm thực hành xử lí tình huống qua hình thức đóng vai.*  Làm việc cả lớp:  - GV mời các nhóm lêm trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống.  - GV và HS theo dõi, đưa ra nhận xét.  - GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được qua cách xử lí tình huống.  **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**  - Nhận xét tiết học. | **-** HS thực hiện theo yêu cầu của GV  - HS chia thành các nhóm  - HS quan sát tranh, nhớ nội dung của từng tranh.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS đóng vai.  - HS rút ra bài học.  - HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**